**DANH MỤC**

**Thủ tục hành chính có thu/không thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ**

*(Ban hành kèm theo Công văn số /SKHCN-VP ngày tháng 8 năm 2018 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục** | **Mức phí/****lệ phí** | **Hình thức nộp (trực tiếp/chuyển khoản)** | **Căn cứ pháp lý** |
| **I** | **LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG** |
| 1 | **Thủ tục công bố dấu định lượng** | Không |  |  Thông tư số 231/2009/TT-BTC ngày 19/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 2 | **Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố dấu định lượng** | Không |  | Thông tư số 231/2009/TT-BTC ngày 19/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 3 | **Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với các phương tiện đo, lượng của hàng hóa đóng gói sẵn nhập khẩu** | Không |  | Thông tư số 231/2009/TT-BTC ngày 19/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng |
| 4 | **Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận** | 150.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000 Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 5 | **Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh** | 150.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000 Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 6 | **Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chứ chứng nhận** | 150.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000 Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 7 | **Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh** | 150.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 8 | **Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo phân cấp** | Không |  | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 9 | **Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ** | Không |  | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 10 | **Thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia** | Không |  | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| 11 | **Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức , cá nhân** | Không |  | Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy |
| **II** | **LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ** |
| 12 | **Thủ tục Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp** | - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 200.000 đồng.- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 300.000 đồng.- Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng.- Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 150.000 đồng. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp |
| 13 | **Thủ tục đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ** | Không |  | [Thông tư liên tịch 112/2011/TTLT/BTC-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=26872) ngày 02/8/2011 của liên bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015 |
| **III** | **LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ HẠT NHÂN** |
| 14 | **Thủ tục thẩm định hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | - Phí thẩm định an toàn:+ Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị đo mật độ xương 3.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính: 8.000.000 đồng/1 thiết bị.+ Hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000 đồng/1 thiết bị. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. |
| 15 | **Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | Không |  | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. |
| 16 | **Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | Phí thẩm định an toàn: 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. |
| 17 | **Th18ủ tục sửa đổi/bổ sung cấp phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | Không |  | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. |
| 18 | **Thủ tục khai báo sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | Không |  | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. |
| 19 | **Thủ tục cấp và cấp lại Chứng chỉ nhân viên bức xạ** | 200.000 đồng | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử |
| 20 | **Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế)** | Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác: 500.000đ/bản kế hoạch | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử |
| **IV** | **LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** |
| 21 | **Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)** | Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10.000.000 đồng và tối thiểu không dưới 5.000.000 đồng. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 169/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ. |
| 22 | **Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)** | Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ tính theo tỷ lệ bằng 0,1%(một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 5.000.000 đồng và tối thiểu không dưới 3.000.000 đồng. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 169/2016/TT-BTC, ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ. |
| 23 | **Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước** | Không |  | Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. |
| 24 | **Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước** | Không |  | Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công ngheejquy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN |
| 25 | **Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ** | 3.000.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ |
| 26 | **Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ** | 1.000.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ |
| 27 | **Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ** | - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN: 2.000.000 Đồng. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ |
| 28 | **Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ** | 3.000.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. |
| 29 | **Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.** | 1.000.000 đ | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. |
| 30 | **Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ** | - Đối với trường hợp trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.500.000 đồng.- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh: 2.000.000 đồng. | Trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản Trung tâm hành chính công: 3511.0.112 4645.00000Kho bạc Đắk Nông | Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. |
| 31 | **Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ** | Không |  | - Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012. |
| 32 | **Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ** | Không |  | - Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012. |
| 33 | **Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ** | Không |  | - Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012. |
| 34 | **Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và do quỹ khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh** | Không |  | - Thông tư số [14/2014/TT-BKHCN](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2014/TT-BKHCN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; |
| 35 | **Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước** | Không |  | - Thông tư số [14/2014/TT-BKHCN](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2014/TT-BKHCN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; |
| 36 | **Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh** | Không |  | - Thông tư số [14/2014/TT-BKHCN](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2014/TT-BKHCN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; |
| 37 | **Thủ tục đăng ký thông tin kết quả luận văn – luận án sau đại học sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh** | Không |  | - Thông tư số [14/2014/TT-BKHCN](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=14/2014/TT-BKHCN&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; |